

6. Chất lượng đội ngũ cán bộ giảng dạy

Giảng viên là nguồn tài nguyên học tập quan trọng nhất cho SV. Quan trọng là giảng viên có đủ tri thức và hiểu biết, năng lực và kinh nghiệm cần thiết để truyền đạt kiến thức và hiểu biết của mình một cách hiệu quả cho SV trong điều kiện khác nhau. Giảng viên cũng cần tiếp cận thông tin phản hồi về hoạt động giảng dạy của bản thân.

Chất lượng đào tạo của Khoa/ Bộ môn không chỉ phụ thuộc vào chương trình đào tạo mà còn phụ thuộc vào chất lượng đội ngũ giảng viên. Chất lượng giảng viên bao gồm: bằng cấp, hiểu biết về chuyên môn, kinh nghiệm, kỹ năng giảng dạy và đạo đức nghề nghiệp. Đội ngũ giảng viên bao gồm: giảng viên toàn thời gian (giảng viên cơ hữu) và giáo viên thỉnh giảng.

6.1. Giảng viên phải có khả năng đáp ứng nhiệm vụ của họ

Đội ngũ giảng viên khoa Điện Điện tử có kiến thức nền tảng về kỹ thuật điện điện tử và cả chuyên môn sư phạm. Khoa Điện – Điện tử hiện có 3 phó giáo sư, 9 GVC, 12 tiến sỹ, hơn 15 nghiên cứu sinh đang học tập và nghiên cứu trong và ngoài nước và 60 thạc sỹ. Ngoài ra, Khoa Điện – Điện tử còn được sự hỗ trợ trong giảng dạy và NCKH của đội ngũ 25 giảng viên thỉnh giảng có trình độ tiến sỹ và thạc sỹ của các trường đại học, các viện nghiên cứu. Kể từ khi thành lập, hầu hết các giảng viên tham gia

giảng dạy đều có kinh nghiệm trong việc giảng dạy học tập và không ngừng cải thiện kỹ năng giảng dạy và phương pháp của họ để đạt được kết quả học tập mong muốn [*Exh-6.1- Quy định 23/QĐ-ĐHSPKT-ĐT, ngày 18/01/2013: Quy định về việc chuẩn bị và thực hiện giảng dạy các học phần trong các CTĐT 150TC theo CDIO (<http://smo.hcmute.edu.vn/ArticleId/505a37c3-6cea-45f4-a3e1-9acc9297c5cd/qui-dinh-ve-chuan-bi-va-thuc-hien-giang-day-cac-hoc-phan-trong-cac-ctdt-150-theo-cdio>)*], [*Exh-6.2- Hồ sơ giảng dạy của tất cả giảng viên tham gia giảng dạy CTĐT*],

Mỗi giảng viên được tham gia vào nghiên cứu khoa học theo tầm nhìn của trường đại học theo hướng trở thành một trường đại học có định hướng nghiên cứu. Mỗi giảng viên được hỗ trợ kinh phí nghiên cứu từ trường đại học. Ngoài ra giảng viên được thường xuyên tham gia để tích hợp các kiến thức từ nghiên cứu vào giảng dạy vì nó là một trong những khía cạnh quan trọng của giảng viên đảm bảo chất lượng nội bộ Trường có chính sách phù hợp để giảng viên ngành SPKT Điện công nghiệp tham gia nghiên cứu khoa học, cụ thể giảng viên phải tham gia NCKH với số tiết quy đổi từ 90-110 tiết/năm. Số tiết được quy đổi tính từ các hoạt động tham gia thực hiện đề tài NCKH các cấp, viết báo đăng trên các tạp chí khoa học chuyên ngành, xây dựng chương trình đào tạo, biên soạn giáo trình, biên dịch tài liệu,...

Ngoài ra, việc hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học cũng được quy đổi ra tiết giảng cho giảng viên [*Exh-6.2- Hồ sơ giảng dạy của tất cả giảng viên tham gia giảng dạy CTĐT*].

Thực hiện chủ trương của nhà trường, Khoa Điện – Điện tử cũng đã thành lập các nhóm nghiên cứu khoa học và quy định nội dung, quy chế hoạt động cho các nhóm để động viên và thúc đẩy hoạt động NCKH của giảng viên [*Exh-6.3 - Lý lịch khoa học của giảng viên GV tham gia giảng dạy CTĐT*].

Tất cả giảng viên đều có phẩm chất đạo đức (theo quy định về phẩm chất giảng viên của Bộ Giáo dục và Đào tạo), có trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu của chương trình (90% giảng viên tham gia giảng dạy có trình độ thạc sỹ, tiến sỹ; 100% đạt chức danh giảng viên, giảng viên chính), tất cả các giảng viên đều có thâm niên giảng dạy từ 3 năm trở lên, 100% GV tham gia giảng dạy đạt danh hiệu Lao động tiên tiến [*Exh-6.4- Chứng chỉ sự phạm của các GV tham gia giảng dạy CTĐT*].

100% giảng viên tham gia giảng dạy hệ cử nhân Sư phạm kỹ thuật Điện công nghiệp có nghiệp vụ sư phạm (có chứng chỉ Sư phạm bậc 2 hay chứng chỉ Giáo dục đại học) [*Exh-6.5- Quyết định cử cán bộ tham gia các khóa tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn*].

6.2. Giảng viên có đủ số lượng và khả năng để thực hiện

chương trình giảng dạy

Số lượng SV trên 1 Giảng viên được đưa ra trong bảng 6.2-1. Chương trình phát triển đội ngũ của Khoa Điện – Điện tử phục vụ chiến lược phát triển từ năm 2010 đến năm 2015 và có tầm nhìn đến năm 2020 đang được triển khai. Theo kế hoạch này đến năm 2015, số lượng giảng viên có học vị tiến sỹ đạt 15%.

Đội ngũ giảng viên của Khoa bao gồm: giảng viên toàn thời gian (giảng viên cơ hữu) và giáo viên thỉnh giảng. Chất lượng giảng viên cơ hữu bao gồm: bằng cấp, hiểu biết về chuyên môn, kinh nghiệm, kỹ năng giảng dạy và đạo đức nghề nghiệp được quy định rõ ràng trong qui trình tuyển dụng [*Exh-6.6- Bảng thống kê số lượng giảng viên cơ hữu ngày tháng năm sinh, trình độ chuyên môn, bằng cấp của Khoa*], [*Exh-6.7- Danh sách các giảng viên tham gia giảng dạy chương trình đào tạo được kiểm định của khoa*]. Chất lượng giáo viên thỉnh giảng cũng được quy định rõ ràng trong đó bằng cấp, kinh nghiệm, kỹ năng giảng dạy luôn được đề cao và là quy định bắt buộc trong khâu xét duyệt [*Exh-6.8- Danh sách cán bộ thỉnh giảng năm 2012-2013, 2013-2014 của khoa*], [*Exh-6.9- Minh chứng thực hiện quy trình mời giảng và quản lý giảng viên mời giảng*]

Hàng năm, giảng viên được đánh giá năng lực giảng dạy theo quy trình, tiêu chí rõ ràng, đúng quy định. Cụ thể hoạt động giảng dạy lý thuyết được đánh giá qua biên bản dự giờ (góp ý của giảng viên

cho đồng nghiệp) và qua phiếu lấy ý kiến về hoạt động giảng dạy lý thuyết của giảng viên (đánh giá của SV trong từng học kỳ [*Exh-6.10- Kết quả khảo sát sinh viên về hoạt động giảng dạy của giảng viên*

(http://webcache.googleusercontent.com/search?q=cache:hBAUA PbGbDMJ:online.hcmute.edu.vn/img/file/thong%2520bao_layykie nnguoihoc_HK1_NH%25201314.doc+&cd=1&hl=en&ct=clnk&gl=tw)]. Giảng viên còn được đánh giá và xếp loại trình độ Anh văn do nhà trường tổ chức hàng năm. Ngoài ra, GV luôn được khuyến khích học tập để nâng cao trình độ ở trong hoặc ngoài nước [*Exh-6.11- Minh chứng thực hiện quy trình đào tạo và phát triển nguồn nhân lực*].

Table 6.1 Tỷ lệ Sinh viên và Giảng viên trong khoảng 2009-2014

(Sẽ bổ sung thông tin trong bảng này sớm)

Năm học	Số SV	Số GV cơ hữu	Số SV trên 1 GV
2009			
2010			
2011			
2012			
2013			
2014			

6.3. Tuyển dụng và thăng tiến dựa trên công việc học thuật.

Tuyển dụng

Quy trình tuyển dụng, bổ nhiệm, nâng bậc cho giảng viên thuộc Khoa Điện – Điện tử tuân theo đúng các bước thực hiện quy định của Trường ĐHSPKT TP.HCM và Bộ Giáo dục và Đào tạo [Exh-6.12- Quy trình tuyển dụng cán bộ viên chức của trường ĐHSPKT (<http://hcmute.edu.vn/ArticleId/c5be4602-db05-449e-b430-3b898b7d7459/truong-dai-hoc-su-pham-ky-thuat-thanh-pho-ho-chi-minh-tuyen-dung-giang-vien-chuyen-vien-bien-tap-vien>)], [Exh-6.13- Kế hoạch tuyển dụng của Khoa (<http://feee.hcmute.edu.vn/>)]. Cụ thể hàng năm, căn cứ vào khối lượng công việc, số giảng viên hiện có, số giảng viên tham gia học tập nâng cao trình độ trong nước và nước ngoài, Khoa Điện – Điện tử lên danh sách đề xuất tuyển dụng giảng viên trong từng học kỳ (số lượng, chức danh, yêu cầu về chuyên môn cho từng chức danh theo mẫu của Phòng TCCB) [Exh-6.12- Quy trình tuyển dụng cán bộ viên chức của trường ĐHSPKT (<http://hcmute.edu.vn/ArticleId/c5be4602-db05-449e-b430-3b898b7d7459/truong-dai-hoc-su-pham-ky-thuat-thanh-pho-ho-chi-minh-tuyen-dung-giang-vien-chuyen-vien-bien-tap-vien>)].

Kế hoạch tuyển dụng được phê duyệt bởi Hiệu trưởng và sau đó số lượng và tiêu chí tuyển dụng được công bố công khai trên

trang web trường, trên các phương tiện thông tin đại chúng [Exh-6.14- *Kế hoạch số 107/KH—ĐHSPKT-TCCB ngày 30/06/2014: Kế hoạch tuyển dụng năm 2014*]. Các ứng viên được kiểm tra bằng hình thức thi kiểm tra IQ, trình độ tiếng Anh, trình độ tin học và phải trải qua 2 lần phỏng vấn cấp trường và cấp khoa. Trường cũng có các cơ chế tạo điều kiện thuận lợi cho các ứng viên có trình độ Tiến sĩ về công tác tại trường [Exh-6.15- *Thông báo số 109/TB-ĐHSPKT-TCCB ngày 16/07/2014: v/v tuyển dụng giảng viên, nhân viên*]. Tuy nhiên, số lượng giảng viên có trình độ cao tuyển được còn thấp so với yêu cầu, do thu nhập giảng viên còn thấp nên chưa thu hút được người tài.

Thăng tiến

Việc bổ nhiệm, thăng tiến được thực hiện theo đúng quy trình quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của các cơ quan chức năng cấp nhà nước và được công bố công khai trên trang web của Trường [Exh-6.16- *Quyết định số 675/QĐ-ĐHSPKT-TCCB về việc công nhận danh hiệu thi đua năm học 2013-2014: cá nhân và tập thể*], [Exh-6.17- *Quyết định tăng lương trước thời hạn của các GV trong Khoa*], [Exh-6.18- *Kết quả thi nâng bậc giảng viên của các GV trong Khoa*]. Hàng năm, Khoa luôn có các buổi họp công khai với toàn thể GV về việc bầu chọn danh hiệu thi đua trong năm học cho cá nhân và tập thể nhằm khen

thường những cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong năm qua. Từ đó Khoa có kế hoạch đề cử các cá nhân có thành tích xuất sắc vào danh sách nâng lương trước thời hạn.

6.4. Vai trò và mối quan hệ giữa các cán bộ được xác định rõ và được hiểu rõ

Mỗi giảng viên có vai trò của mình tương ứng với cơ cấu tổ chức của Bộ [*Exh-6.19- Sơ đồ tổ chức Khoa (<http://feee.hcmute.edu.vn/>)*]. Theo cơ cấu tổ chức, mỗi bộ phận được lãnh đạo bởi một Trưởng BM và phó BM trực tiếp chịu trách nhiệm đối với từng chức năng; chẳng hạn như, vấn đề sinh viên, phối hợp luận án, và đảm bảo chất lượng nội bộ. Trưởng BM chịu trách nhiệm báo cáo trực tiếp công việc của từng BM với chủ nhiệm khoa [*Exh-6.20- Bảng mô tả chức năng nhiệm vụ của các thành viên trong Khoa/ Bộ môn/ CBGD*].

6.5. Các nhiệm vụ được xác định phù hợp với bằng cấp, kinh nghiệm và kỹ năng

Tất cả giảng viên có cấu trúc khối lượng công việc tương tự dựa trên các quy định khối lượng công việc các trường đại học, có khối lượng cho mỗi công việc có thể khác nhau đối với từng cá nhân. Mỗi giảng viên phải có / nhiệm vụ của mình tương ứng với khối lượng công việc tối thiểu. Trách nhiệm của từng giảng viên được giao dựa trên kỹ năng, kiến thức, lợi ích cá

nhân, và kinh nghiệm [*Exh-6.21- Bảng mô tả chức năng nhiệm vụ của các thành viên trong Bộ môn/ CBGD*].

Việc phân bổ lớp giảng dạy của từng giảng viên trong mỗi học kỳ luôn tuân theo quy định của trường dựa theo nhu cầu, trình độ và số lượng học sinh dự kiến sẽ đăng ký trong mỗi khóa học, và sự sẵn có của giảng viên [*Exh-6.22- Quy định số 42/QĐ-ĐHSPKT-TCCB ngày 09/4/2013 về tiêu chuẩn giảng viên trường ĐHSPKT TPHCM*].

6.6. Khối lượng công việc và cơ chế khen thưởng được thiết kế nhằm hỗ trợ cho chất lượng dạy và học.

Mỗi giảng viên được phân công một khối lượng công việc dựa trên các quy định khối lượng công việc trong đó bao gồm các trường đại học giảng dạy, nghiên cứu, dịch vụ khoa học, các hoạt động văn hóa và nhiệm vụ quản trị bộ phận [*Exh-6.23- Bảng phân công giảng dạy trong học kỳ*]. Đối với khối lượng công việc giảng dạy, mỗi giảng viên phải có 160 đơn vị khối lượng công việc giảng dạy tối thiểu cho mỗi học kỳ đối với giảng viên là Phó GS, 140 đơn vị khối lượng công việc giảng dạy tối thiểu cho mỗi học kỳ đối với giảng viên là Tiến sỹ và 120 đơn vị khối lượng công việc giảng dạy tối thiểu cho mỗi học kỳ đối với giảng viên là Thạc sỹ [*Exh-6.24- Qui chế chi tiêu nội bộ*].

Để thực sự đánh giá đúng mức năng lực làm việc cũng như khả năng cống hiến của GV, trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp. Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2013-2018 đã áp dụng hệ thống đánh giá năng lực thực hiện (Key Performance Indicators - KPIs) tại Khoa Điện Điện tử từ HK II 2014-2015 từ đó làm cơ sở phân bổ lương tăng thêm, thi đua khen thưởng, bổ nhiệm, luân chuyển, kỷ luật GV. Trong đó, mỗi tập thể và mỗi chức danh sẽ có bản mô tả công việc hoặc kế hoạch làm việc hàng tháng. Phân công việc gì và khối lượng bao nhiêu, ... phụ thuộc vào vị trí, chức năng của từng cá nhân/đơn vị. Việc xây dựng bản mô tả công việc do lãnh đạo trực tiếp của các cá nhân/đơn vị, phối hợp với phòng Tổ chức Cán bộ thực hiện. Nhà quản lý sẽ áp dụng các chỉ số để đánh giá hiệu quả làm việc định kỳ của đơn vị/chức danh đó. Dựa trên việc hoàn thành KPIs, tổ chức sẽ có các chế độ thưởng phạt cho từng đơn vị/cá nhân vào cuối mỗi kỳ đánh giá [*Exh-6.25- Hệ thống đánh giá KPIs (Bộ tiêu chuẩn đánh giá KPIs)* (<http://smo.hcmute.edu.vn/ArticleId/0d90cf4b-bc01-41ce-a441-92cb86f83d9c/danh-gia-thuc-hien-cong-viec-bang-kpi>)].

6.7. Trách nhiệm của cán bộ được quy định hợp lý

Tất cả giảng viên được điều chỉnh bởi người đứng đầu bộ phận và trưởng khoa, và họ dự kiến sẽ thực hiện nhiệm vụ theo hướng dẫn đạo đức giảng viên của trường đại học [*Exh-6.26- Quy trình đào tạo và phát triển nguồn nhân lực*]. Các hoạt động giảng viên có thể được báo cáo trực tiếp cho người đứng đầu bộ phận hoặc xuất hiện trong bất kỳ tài liệu cụ thể được sử dụng như bằng chứng cho quá trình đánh giá thường xuyên.

Nói chung, mỗi giảng viên phải báo cáo nhiệm vụ của mình và các hoạt động của mình vào hệ thống báo cáo khối lượng công việc từng học kì được sử dụng để đánh giá hiệu suất hàng năm [*Exh-6.27- Bảng phân công cán bộ của Bộ môn*], [*Exh-6.28- Bảng mô tả chức năng nhiệm vụ của GV*], [*Exh-6.29- Báo cáo thu hoạch kết quả bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ của giảng viên Bộ môn*]. [*Exh-6.30- Báo cáo cá nhân năm học*].

6.8. Có dữ liệu cho việc thẩm định, tư vấn và bố trí lại

Sau khi kết thúc mỗi học kỳ, người đứng đầu bộ phận sẽ bắt đầu lập kế hoạch cho sau này phân bổ lớp giảng dạy cho mỗi giảng viên. Quá trình này sẽ được thực hiện trực tiếp thông qua giao tiếp với từng giảng viên tại cuộc họp bộ phận. Đội ngũ giảng viên có kế hoạch cho bất kỳ nghiên cứu, hoạt động, hoặc các chức năng đặc biệt có thể tham khảo ý kiến với người đứng đầu bộ phận người sẽ là điều phối viên cho tất cả các giảng viên [*Exh-6.31- Thông báo số 73/TB-TCCB ngày 12.12.2013 báo cáo*

tình hình nhân sự và định hướng phát triển đội ngũ giai đoạn 2013 -2018.], [Exh-6.32- Kế hoạch 05/KH-ĐUK ngày 14.6.2013 và KH 227/KH-ĐU 20.08.2013 về công tác quy hoạch nguồn nhân sự cấp ủy và cán bộ lãnh đạo quản lý đến năm 2020 và những năm tiếp theo.], [Exh-6.33- Kế hoạch phát triển đội ngũ của Khoa Kế hoạch chiến lược phát triển trung hạn giai đoạn 2011-2015; 2016-2020 của Khoa].

6.9. Thôi việc, nghỉ hưu và phúc lợi xã hội được lập kế hoạch và thực hiện tốt

Kế hoạch về nguồn nhân lực trong thuyên chuyển và cho thôi việc theo đề nghị của các đơn vị, cho nghỉ hưu đối với lao động của Trường được theo dõi, kiểm tra trực tiếp bởi đơn vị trực thuộc và phòng Tổ chức cán bộ [Exh-6.34- Luật số 22/ 2008/QH12 Luật cán bộ công chức (http://vanban.chinhphu.vn/portal/page/portal/chinhphu/hethongvanban?class_id=1&mode=detail&document_id=81139)], [Exh-6.35- Luật số 58/ 2010/QH12 Luật viên chức (http://www.chinhphu.vn/portal/page/portal/chinhphu/hethongvanban?class_id=1&mode=detail&document_id=98566)], [Exh-6.36- Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của

Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức (<http://laocai.gov.vn/sites/sotnmt/vanbanquyphamphapluat/tochuccanbo/Trang/20120425104735.aspx>)].

6.10. Có hệ thống đánh giá, khen thưởng hợp lý

Dựa trên kết quả đánh giá, hàng năm Khoa đề xuất với Trường danh sách các giảng viên tham gia các hoạt động bồi dưỡng, phát triển chuyên môn nghiệp vụ và ngoại ngữ. Kết quả phân đấu của đội ngũ cán bộ, giảng viên, nhân viên được xem xét để đề xuất trường khen thưởng và nâng lương trước thời hạn [*Exh-6.37- Quyết định số 675/QĐ-ĐHSPKT-TCCB ngày 5/9/2014 về việc công nhận danh hiệu thi đua năm học 2013-2014: cá nhân và tập thể*], [*Exh-6.38- QĐ 05/QĐ-ĐHSPKT-TCCB ngày 03/01/2014: v/v nâng bậc lương, phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, viên chức năm 2013*].

Đối với các cá nhân tham gia các hoạt động học thuật ngoại khóa như Robocon, tham gia thiết kế các sản phẩm liên quan đến hoạt động giảng dạy.. khoa luôn có đề xuất trường khen thưởng để khuyến khích sự tham gia của các GV quan tâm [*Exh-6.39- QĐ 437/QĐ-ĐHSPKT-TCCB ngày 16/04/2014: v/v Thưởng cho các đội Robocon giành quyền tham dự vòng chung kết Robocon toàn quốc 2014.*], [*Exh-6.40- QĐ 457/QĐ-ĐHSPKT-TCCB ngày 23/04/2014: v/v Tặng giấy khen cho Chi*

đạo viên Đội xe sinh thái đạt giải cao trong cuộc thi Lái xe sinh thái – Tiết kiệm nhiên liệu Honda 2014.].

DANH SÁCH MINH CHỨNG

STT	Mã minh chứng	Mã minh chứng	Tên minh chứng	Tình trạng minh chứng	Ghi chú
1	Exh-6.1	6.1-01	Quy định 23/QĐ-ĐHSPKT-ĐT, ngày 18/01/2013: Quy định về việc chuẩn bị và thực hiện giảng dạy các học phần trong các CTĐT 150TC theo CDIO	Online	
2	Exh-6.2	6.1-02	Hồ sơ giảng dạy của tất cả giảng viên tham gia giảng dạy CTĐT	Phòng TCCB	
3	Exh-6.3	6.1-03	Lý lịch khoa học của giảng viên GV tham gia giảng dạy CTĐT	Phòng TCCB	
4	Exh-6.4	6.1-04	Chứng chỉ sư phạm của các GV tham gia giảng dạy CTĐT	Phòng TCCB	
5	Exh-6.5	6.1-05	Quyết định cử cán bộ tham gia các khóa tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn...	Phòng TCCB	
6	Exh-6.6	6.2-01	Bảng thống kê số lượng giảng viên cơ hữu ngày tháng năm sinh, trình độ chuyên môn, bằng cấp của Khoa	Phòng TCCB	
7	Exh-6.7	6.2-02	Danh sách các giảng viên tham gia giảng dạy chương trình đào tạo được kiểm định của khoa	Phòng TCCB	

8	Exh-6.8	6.2-03	Danh sách cán bộ thỉnh giảng năm 2012-2013, 2013-2014 của khoa	Phòng TCCB	
9	Exh-6.9	6.2-04	Minh chứng thực hiện quy trình mời giảng và quản lý giảng viên mời giảng	Phòng TCCB	
10	Exh-6.10	6.2-05	Kết quả khảo sát sinh viên về hoạt động giảng dạy của giảng viên	Online	
11	Exh-6.11	6.2-06	Minh chứng thực hiện quy trình đào tạo và phát triển nguồn nhân lực	Phòng TCCB	
12	Exh-6.12	6.3-01	Quy trình tuyển dụng cán bộ viên chức của trường ĐHSPKT	Online	
13	Exh-6.13	6.3-02	Kế hoạch tuyển dụng của Khoa	Online	
14	Exh-6.14	6.3-03	Kế hoạch số 107/KH—ĐHSPKT-TCCB ngày 30//06/2014: Kế hoạch tuyển dụng năm 2014	Phòng TCCB	
15	Exh-6.15	6.3-04	Thông báo số 109/TB-ĐHSPKT-TCCB ngày 16/07/2014: v/v tuyển dụng giảng viên, nhân viên	Phòng TCCB	
16	Exh-6.16	6.3-05	Quyết định số 675/QĐ-ĐHSPKT-TCCB về việc công nhận danh hiệu thi đua năm học 2013-2014: cá nhân và tập thể	Phòng TCCB	
17	Exh-	6.3-06	Quyết định tăng lương trước thời	Phòng	

	6.17		hạn của các GV trong Khoa	TCCB	
18	Exh- 6.18	6.3-07	Kết quả thi nâng bậc giảng viên của các GV trong Khoa	Phòng TCCB	
19	Exh- 6.19	6.4-01	Sơ đồ tổ chức của Khoa	Online	
20	Exh- 6.20	6.4-02	Bảng mô tả chức năng nhiệm vụ của các thành viên trong Khoa/ Bộ môn/ CBGD...	Phòng TCCB	
21	Exh- 6.21	6.5-01	Bảng mô tả chức năng nhiệm vụ của các thành viên trong Bộ môn/ CBGD...	Phòng TCCB	
22	Exh- 6.22	6.5-02	Quy định số 42/QĐ-ĐHSPKT-TCCB ngày 09/4/2013 về tiêu chuẩn giảng viên trường ĐHSPKT TPHCM	Phòng TCCB	
23	Exh- 6.23	6.6-01	Bảng phân công giảng dạy trong học kỳ	Tài liệu BM	
24	Exh- 6.24	6.6-02	Quy chế chi tiêu nội bộ	Phòng KHTC	
25	Exh- 6.25	6.6-03	Hệ thống đánh giá KPIs (Bộ tiêu chuẩn đánh giá KPIs)	Online	
26	Exh- 6.26	6.7-01	Quy trình đào tạo và phát triển nguồn nhân lực	Phòng TCCB	
27	Exh- 6.27	6.7-02	Bảng phân công cán bộ của Bộ môn	Tài liệu BM	
28	Exh- 6.28	6.7-03	Bảng mô tả chức năng nhiệm vụ của GV	Phòng TCCB	
29	Exh-	6.7-04	Báo cáo thu hoạch kết quả bồi	Tài liệu	

	6.29		đưỡng chuyên môn nghiệp vụ của giảng viên Bộ môn	BM	
30	Exh-6.30	6.7-05	Báo cáo cá nhân năm học	Tài liệu BM	
31	Exh-6.31	6.8-01	Thông báo số 73/TB-TCCB ngày 12.12.2013 báo cáo tình hình nhân sự và định hướng phát triển đội ngũ giai đoạn 2013 -2018.	Phòng TCCB	
32	Exh-6.32	6.8-02	Kế hoạch 05/KH-ĐUK ngày 14.6.2013 và KH 227/KH-ĐU 20.08.2013 về công tác quy hoạch nguồn nhân sự cấp ủy và cán bộ lãnh đạo quản lý đến năm 2020 và những năm tiếp theo.	Phòng TCCB	
33	Exh-6.33	6.8-03	Kế hoạch phát triển đội ngũ của Khoa Kế hoạch chiến lược phát triển trung hạn giai đoạn 2011-2015; 2016-2020 của Khoa	Tài liệu của Khoa	
34	Exh-6.34	6.9-01	Luật số 22/ 2008/QH12 Luật cán bộ công chức;	Online	
35	Exh-6.35	6.9-02	Luật số 58/ 2010/QH12 Luật viên chức;	Online	
36	Exh-6.36	6.9-03	Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức	Online	
37	Exh-6.37	6.10-01	Quyết định số 675/QĐ-ĐHSPKT-TCCB ngày 5/9/2014 về việc công nhận danh hiệu thi đua năm học 2013-2014: cá nhân và tập thể	Phòng TCCB	

38	Exh- 6.38	6.10-02	QĐ 05/QĐ-ĐHSPKT-TCCB ngày 03/01/2014: v/v nâng bậc lương, phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, viên chức năm 2013	Phòng TCCB	
39	Exh- 6.39	6.10-03	QĐ 437/QĐ-ĐHSPKT-TCCB ngày 16/04/2014: v/v Thưởng cho các đội Robocon giành quyền tham dự vòng chung kết Robocon toàn quốc 2014.	Phòng TCCB	
40	Exh- 6.40	6.10-04	QĐ 457/QĐ-ĐHSPKT-TCCB ngày 23/04/2014: v/v Tặng giấy khen cho Chỉ đạo viên Đội xe sinh thái đạt giải cao trong cuộc thi Lái xe sinh thái – Tiết kiệm nhiên liệu Honda 2014.	Phòng TCCB	